SAO Y; VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI; Thời gian ký: 2025-06-16T15:41:31+07:00

Mẫu số 12/ĐK

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: 436 /PCTT-VPĐK-ĐK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 13 tháng 6 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 30 HỒ SƠ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC (Lô A1 – S10)

Kính gửi: Đội Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

1.1. Mã hồ sơ: *Theo danh sách đính kèm 30 hồ sơ.*

1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 9 tháng 6 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: ***Theo danh sách đính kèm 30 hồ sơ.***

2.1. Tên: ……………………………………………………………………..

2.2. Địa chỉ: ……………………………………………………………………..

2.3. Số điện thoại liên hệ:………………… Email (nếu có):…………......……..……..…

2.4. Mã số thuế (nếu có):……………………………………………..…..…...………….

2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: ………………………..……………..…..……………

Số.......................; ngày cấp:………………… nơi cấp... ………………….................

2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 302; Tờ bản đồ số: 105;

3.1.2. Địa chỉ tại: số 88 đường Phước Thiện, khu phố Phước Thiện, phường Long Bình, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM (Lô A1- S10 - Dự án khu dân cư và công viên Phước Thiện).

3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:

- Đường/đoạn đường/khu vực: đường Phước Thiện (trọn đường);
- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.
- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 15.964,0m^2

- Diện tích sử dụng chung: 15.964,0m^2

- Diện tích sử dụng riêng: .....m^2

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m^2

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m^2

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m^2

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m^2

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☑

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày ……/……/……. đến ngày:……../……../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày ……/……/……. đến ngày:……../……../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:……../……../……;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79247 ngày 24 tháng 12 năm 2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: ***Theo danh sách đính kèm 30 hồ sơ.***

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: ; cấp hạng nhà ở, công trình:……;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m^2;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m^2/diện tích sử dụng: m^2;

3.2.4. Diện tích sở hữu riêng: Diện tích sàn xây dựng: m^2/diện tích sử dụng: m^2;

3.2.5. Số tầng:

+ 26 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S10.03);

+ 20 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S10.05);

+ 26 tầng + 02 hầm + tầng tum thang (Tòa S10.06);

Kết cấu: Tường gạch, khung cột BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2022.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: ..... năm.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất:.....   - Lệ phí trước bạ:.....
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP   Đính kèm 30 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm: + Hợp đồng mua bán.   + Biên bản bàn giao nhà.   + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.   + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty CP KD BĐS MV Việt Nam;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.
  HS: 4334/2025 ngi

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÀNH PHỐ

Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 30 CĂN HỘ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VÀ CÔNG VIÊN PHƯỚC THIỆN. PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.THỦ ĐỨC
(Vinhomes Grand Park - A1-S10)
(Đính kèm Phiếu chuyển số ...436.../PC-VPĐK-ĐK ngày 13/6/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ TP)

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	4334	Ông THÂN TRỌNG SƠN Năm sinh: 1967; CCCD số: 046067000176 Địa chỉ thường trú: 177/33M Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ NAM THI Năm sinh: 1971; CCCD số: 046171014780 Địa chỉ thường trú: 177/33M Nguyễn Văn Đậu, Phường 11, Bình Thạnh, Tp.HCM	S10.0305.15	5.15, Tầng 5, Tòa nhà S10.03	28.9	31.8	Căn hộ
2	4335	Ông NGUYỄN TRỌNG MINH KHANH Năm sinh: 1986; CCCD số: 060086000038 Địa chỉ thường trú: 252/2A Quốc Lộ 1K, Linh Xuân, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM Bà BÙI NGỌC YẾN NHUNG Năm sinh: 1997; CCCD số: 075197009621 Địa chỉ thường trú: 05 Khu phố 25, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, Tp.HCM	S10.0307.21	7.21, Tầng 7, Tòa nhà S10.03	63.5	69.2	Căn hộ
3	4336	Ông HUỲNH THÀNH VŨ LINH Năm sinh: 1992; CCCD số: 089092011730 Địa chỉ thường trú: 20.09C/c S10.03 KDC và CV Phước Thiện, Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh Bà LÊ PHẠM THANH THẢO Năm sinh: 1992; CCCD số: 079192012979 Địa chỉ thường trú: 20.09 Tòa nhà chung cư S10.03 (Dự án Khu dân cư và Công viên Phước Thiện)- 88 đường Phước Thiện, Khu Phố 15, Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	S10.0309.20	9.20, Tầng 9, Tòa nhà S10.03	54.6	59.2	Căn hộ
4	4337	Bà PHẠM THỊ LỆ CHI Năm sinh: 1959; CCCD số: 064159004504 Địa chỉ thường trú: 82 Cao Bá Quát, Yên Đỗ, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai	S10.0311.16	11.16, Tầng 11, Tòa nhà S10.03	54.4	59.3	Căn hộ
5	4338	Ông TỪ SỸ QUỐC TIẾN Năm sinh: 1987; CCCD số: 060087006274 Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Khu phố 5, Phú Thủy, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận Bà VĂN THỊ THANH VÂN Năm sinh: 1992; CCCD số: 060192013451 Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Khu Phố 7, Đức Thắng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	S10.0312.16	12.16, Tầng 12, Tòa nhà S10.03	54.4	59.3	Căn hộ
6	4339	Ông NGUYỄN VĂN SƠN Năm sinh: 1963; CCCD số: 079063009403 Địa chỉ thường trú: 41 Võ Duy Ninh, phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THANH DIỆU Năm sinh: 1962; CCCD số: 079162029326 Địa chỉ thường trú: 124/108E Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, Bình Thạnh, Tp.HCM	S10.0314.08	14.08, Tầng 14, Tòa nhà S10.03	56.5	61.4	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
7	4340	Ông LÊ PHI HÙNG Năm sinh: 1988; CCCD số: 070088000203 Địa chỉ thường trú: Khu Phố Phước Thọ, Phường Tân Thiện, Thành Phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước Bà NGUYỄN THỊ THU LỢI Năm sinh: 1989; CCCD số: 070189005361 Địa chỉ thường trú: Khu Phố Phước Thọ, Phường Tân Thiện, Thành Phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước	S10.0314.12	14.12, Tầng 14, Tòa nhà S10.03	43.1	46.5	Căn hộ
8	4341	Ông VŨ THẾ CÔNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 040082001145 Địa chỉ thường trú: 110/5 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, TP Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ MẬN Năm sinh: 1983; CCCD số: 042183000895 Địa chỉ thường trú: 110/5 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, TP Hồ Chí Minh	S10.0317.08	17.08, Tầng 17, Tòa nhà S10.03	56.5	61.4	Căn hộ
9	4342	Ông HUỲNH VĂN NAM Năm sinh: 1950; CCCD số: 074050001901 Địa chỉ thường trú: 24 Hồ Tùng Mậu, p. Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1954; CCCD số: 087154000088 Địa chỉ thường trú: 24 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM	S10.0319.15	19.15, Tầng 19, Tòa nhà S10.03	28.9	31.8	Căn hộ
10	4343	Ông LƯƠNG HOÀNG TÂM Năm sinh: 1984; CCCD số: 079084021871 Địa chỉ thường trú: 183/39 Đường 3/2, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 087193018117 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Ấp Bình Hòa Hạ, Thường Lạc, Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp	S10.0325.14	25.14, Tầng 25, Tòa nhà S10.03	26.3	29.6	Căn hộ
11	4344	Ông CHẾ HOÀNG PHI Năm sinh: 1975; CCCD số: 051075013370 Địa chỉ thường trú: 19/12, tổ 5, ấp 2, Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, Tp.HCM Bà LÂM THỊ DIỄM PHƯỢNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 084186002173 Địa chỉ thường trú: 19/12, tổ 5, ấp 2, Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	S10.0325.18	25.18, Tầng 25, Tòa nhà S10.03	63.5	69.2	Căn hộ
12	4345	Ông NGUYỄN TRUNG TRỰC Năm sinh: 1977; CCCD số: 066077000037 Địa chỉ thường trú: 33/51/6 Tứ Hải, phường 06, Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ NGỌC ÁNH Năm sinh: 1978; CCCD số: 001178011733 Địa chỉ thường trú: 33/51/6 Tứ Hải, Phường 6, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	S10.0505.10	5.10, Tầng 5, Tòa nhà S10.05	63.5	69.2	Căn hộ
13	4346	Ông PHẠM VŨ ĐĂNG KHOA Năm sinh: 1978; CCCD số: 083078002963 Địa chỉ thường trú: 161/25/16 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ MƯỜI HAI Năm sinh: 1977; CCCD số: 083177003284 Địa chỉ thường trú: 161/25/16 Bông Sao, Phường 5, Quận 8, TP Hồ Chí Minh	S10.0510.02	10.02, Tầng 10, Tòa nhà S10.05	54.6	59.1	Căn hộ
14	4347	Bà TRẦN THỊ THANH NHÀN Năm sinh: 1974; CCCD số: 034174014750 Địa chỉ thường trú: 41 Hát Giang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	S10.0511.17	11.17, Tầng 11, Tòa nhà S10.05	54.4	58.9	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
15	4348	Ông PHẠM PHI HOÀNG Năm sinh: 1982; CCCD số: 068082001089 Địa chỉ thường trú: 1B/2, Khu Phố 8A, Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai Bà ĐÀO THỊ HOÀNG ANH Năm sinh: 1984; CCCD số: 075184002996 Địa chỉ thường trú: 1B/2, Khu Phố 8A, Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	S10.0514.06	14.06, Tầng 14, Tòa nhà S10.05	54.4	59.1	Căn hộ
16	4349	Ông PHẠM VĂN NGHĨA Năm sinh: 1990; CCCD số: 054090000031 Địa chỉ thường trú: 125/3 Đường Đặng Nghiêm, P.Long Thạnh Mỹ, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh Bà TRẢO THỊ THOA Năm sinh: 1991; CCCD số: 052191000196 Địa chỉ thường trú: 125/3 Đường Đặng Nghiêm, P.Long Thạnh Mỹ, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	S10.0517.06	17.06, Tầng 17, Tòa nhà S10.05	54.4	59.1	Căn hộ
17	4350	Bà TRẦN THỊ THANH NHÀN Năm sinh: 1974; CCCD số: 034174014750 Địa chỉ thường trú: 41 Hát Giang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	S10.0519.17	19.17, Tầng 19, Tòa nhà S10.05	54.4	58.9	Căn hộ
18	4351	Ông TRẦN ĐỨC HOÀNG Năm sinh: 1981; CCCD số: 079081023202 Địa chỉ thường trú: B3.02.03 lô B, KNO Cao Tầng, phường 11, quận 6, Tp.HCM Bà LÊ DUY MAI HUYÊN Năm sinh: 1981; CCCD số: 079181031718 Địa chỉ thường trú: 251 Nguyễn Biểu, Phường 2, Quận 5, TP Hồ Chí Minh	S10.0603.12	3.12, Tầng 3, Tòa nhà S10.06	62.5	67.8	Căn hộ
19	4352	Ông LÊ XUÂN THÀNH Năm sinh: 1962; CCCD số: 079062005631 Địa chỉ thường trú: 48 Lê Văn Thiêm, Hưng Phước 1, Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ LIỄU Năm sinh: 1963; CCCD số: 079163004478 Địa chỉ thường trú: 48 Lê Văn Thiêm, Hưng Phước 1, Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM	S10.0607.01	7.01, Tầng 7, Tòa nhà S10.06	26.3	29.5	Căn hộ
20	4353	Ông NGUYỄN BÙI HOÀI NAM Năm sinh: 1989; CCCD số: 068089010234 Địa chỉ thường trú: 48 Trần Quý Cáp, Thôn 4, Đạm Bri, Bảo Lộc, Lâm Đồng Bà ĐÀO THỊ XUÂN DUYÊN Năm sinh: 1989; CCCD số: 075189013764 Địa chỉ thường trú: H1, Khu Phố 10, An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	S10.0608.06	8.06, Tầng 8, Tòa nhà S10.06	43.2	46.9	Căn hộ
21	4354	Ông TRỊNH QUỐC THÂN Năm sinh: 1980; CCCD số: 037080013045 Địa chỉ thường trú: 34A Ngõ 1150 Đường Láng, Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội Bà NGUYỄN THỊ VÂN ANH Năm sinh: 1981; CCCD số: 037181007517 Địa chỉ thường trú: 34A ngõ 1150 đường Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	S10.0608.15	8.15, Tầng 8, Tòa nhà S10.06	63.5	69.2	Căn hộ
22	4355	Bà TRỊNH THỊ HIỀN TRANG Năm sinh: 2002; CCCD số: 038302000214 Địa chỉ thường trú: 1 Đường 9A, P.Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	S10.0611.15	11.15, Tầng 11, Tòa nhà S10.06	63.5	69.2	Căn hộ

STT	Biên nhận	Tên Khách hàng	Mã căn theo HĐMB	Mã căn theo PADSN	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
23	4356	Ông KHUẤT VIỆT HÒA Năm sinh: 1990; CCCD số: 072090006164 Địa chỉ thường trú: 111/113/10 Bình Thành, Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh Bà PHẠM THỊ THU HIỀN Năm sinh: 1990; CCCD số: 075190013241 Địa chỉ thường trú: 111/113/10 Bình Thành, Bình Hưng Hòa B, Bình Tân, Tp.HCM	S10.0613.15	13.15, Tầng 13, Tòa nhà S10.06	63.5	69.2	Căn hộ
24	4357	Ông HOÀNG ĐÌNH QUYỆN Năm sinh: 1964; CCCD số: 046064007119 Địa chỉ thường trú: Số Nhà K40/H29/32 Đường Phan Thanh, Tổ 15, Thạc Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng Bà NGUYỄN THỊ DẢNH Năm sinh: 1968; CCCD số: 046168004263 Địa chỉ thường trú: Số Nhà K40/H29/32 Đường Phan Thanh, Tổ 15, Thạc Gián, Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	S10.0618.18	18.18, Tầng 18, Tòa nhà S10.06	63.5	69.2	Căn hộ
25	4358	Ông CHÂU VĨ NAM Năm sinh: 1969; CCCD số: 079069015046 Địa chỉ thường trú: Căn hộ T4-B20.05, KNỞCTKHTMDV, Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh	S10.0619.01	19.01, Tầng 19, Tòa nhà S10.06	26.3	29.5	Căn hộ
26	4359	Ông NGUYỄN QUANG KHẢI Năm sinh: 1977; CCCD số: 079077007334 Địa chỉ thường trú: 7 Đường 19, KP3, Linh Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	S10.0624.16	24.16, Tầng 24, Tòa nhà S10.06	54.6	59.2	Căn hộ
27	4360	Ông HUỲNH VĂN NAM Năm sinh: 1950; CCCD số: 074050001901 Địa chỉ thường trú: 24 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp.HCM Bà NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG Năm sinh: 1954; CCCD số: 087154000088 Địa chỉ thường trú: 24 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM	S10.0625.21	25.21, Tầng 25, Tòa nhà S10.06	28.9	31.8	Căn hộ
28	4361	Ông MAI ANH PHONG Năm sinh: 1987; CCCD số: 042087015860 Địa chỉ thường trú: 08.26 tòa S10.06 DÁKDC&CVPT, Long Bình, Thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh Bà TRẦN THỊ THANH NHÀN Năm sinh: 1992; CCCD số: 044192008176 Địa chỉ thường trú: Trung Quán, Duy Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	S10.0626.08	26.08, Tầng 26, Tòa nhà S10.06	54.6	59.1	Căn hộ
29	4362	Bà VŨ THỊ THANH BÌNH Năm sinh: 1976; CCCD số: 079176025792 Địa chỉ thường trú: 1/6 Hồ Biểu Chánh, phường 11, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM	S10.0301.S13	1.13, Tầng 1, Tòa nhà S10.03	40.6	46.4	Cửa hàng
30	4363	Ông NGUYỄN THÁI BÌNH Năm sinh: 1982; CCCD số: 080082000247 Địa chỉ thường trú: L60403, Số 02 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM Bà PHẠM MAI TRANG Năm sinh: 1988; CCCD số: 030188011263 Địa chỉ thường trú: L60403, số 02 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1, Tp.HCM	S10.0301.S19	1.19, Tầng 1, Tòa nhà S10.03	57.7	61.3	Cửa hàng